SỞ Y TẾ TỈNH LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC TÁNH LINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 227/QĐ-TTYT

Tánh Linh, ngày 14 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm Máy X-quang kỹ thuật số chụp tổng quát năm 2026. Dự toán mua sắm: thiết bị y tế năm 2026.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC TÁNH LINH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 22/7/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế khu vực Tánh Linh trực thuộc Sở Y tế Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 1031/QĐ-SYT ngày 09/7/2026 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 223/QĐ-TTYT ngày 12/8/2026 của Giám đốc Trung tâm Y tế khu vực Tánh Linh về việc phê duyệt dự toán mua sắm thiết bị y tế năm 2026.

Theo đề nghị của Trưởng khoa Dược – Trang thiết bị, vật tư y tế tại tờ trình số 41/TTr-KD ngày 14/8/2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm Máy X-quang kỹ thuật số chụp tổng quát năm 2026, thuộc dự toán mua sắm thiết bị y tế năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm Máy X-quang kỹ thuật số chụp tổng quát năm 2026, thuộc dự toán mua sắm thiết bị y tế năm 2026 với nội dung theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Khoa Dược – Trang thiết bị, vật tư y tế và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; Khoa Dược – Trang thiết bị, vật tư y tế và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu VT, Dược.

SỞ Y TẾ TỈNH LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC TÁNH LINH

Huỳnh Văn Tường

Phụ lục 1

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU GÓI THẦU MUA SẮM MÁY X-QUANG KỸ THUẬT SỐ CHỤP TỔNG QUÁT NĂM 2026. DỰ TOÁN MUA SẮM: THIẾT BỊ Y TẾ NĂM 2026.

(Kèm theo Quyết định số 227/QĐ-TTYT ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Y tế khu vực Tánh Linh)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sá hoạt độn đấu thầu
		Tên gói thầu	*Tóm tắt công việc chính của gói thầu*										
1	Trung tâm Y tế khu vựcTánh linh	Gói thầu mua sắm Máy X-quang kỹ thuật số chụp tổng quát năm 2026.	Mua sắm Máy X-quang kỹ thuật số chụp tổng quát.	1.838.000.000	Nguồn ngân sách nhà nước năm 2026.	Chào giá trực tuyến rút gọn.	Một giai đoạn một túi hồ sơ.	60 ngày	Quý 3/2026	Trọn gói	60 ngày	Không áp dụng	
Tổng giá gói thầu				**1.838.000.000**									

DANH MỤC HÀNG HÓA

(kèm theo Quyết định số 227/QĐ-TTYT ngày 14/8/2026 của Trung tâm Y tế khu vực Tánh Linh)

TT	Chi tiết về Hàng Hoá	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1.	**MÁY X-QUANG KỸ THUẬT SỐ CHỤP TỔNG QUÁT** * Model máy chính: **JUMONG** * Hãng sản xuất máy chính: SG Healthcare Co., Ltd * Nước sản xuất máy chính: Hàn Quốc * Năm sản xuất: 2025 trở về sau * Thiết bị mới 100% **A. Cấu hình cung cấp gồm:** - Bảng điều khiển và tủ phát cao tần: 01 cái - Bóng đèn phát tia X: 01 cái - Bộ chuẩn trực chùm tia X-Quang (Collimator): 01 cái - Trụ đỡ bóng đèn gắn sàn: 01 cái - Giá chụp phổi có Bucky: 01 cái - Bàn di chuyển 4 chiều: 01 cái - Bộ chuyển đổi X-quang số hoá (DR): 02 tấm - Phần mềm xử lý ảnh: 01 cái - Trạm xử lý hình ảnh (Mua tại Việt Nam): 01 cái - Máy in phim khô (Mua tại Việt Nam): 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + Tiếng Việt: 01 bộ **B. Thông số kỹ thuật** **1.Bảng điều khiển và tủ phát cao tần** - Loại tủ: Nguồn phát tần số cao (tối đa 450 kHz) - Nguồn vào: 1Phase 208 -230VAC hoặc 3Phase 208/230 - 400/480VAC - Công suất: 40kW - Khoảng kV: 40 - 125kV - Khoảng mA: 10 - 500mA - Khoảng mAs: 0.1 - 500mAs - Tương thích với ống tia X: >300 mẫu ống tia - Hiệu chuẩn ống tia X tự động: Tính năng tiêu chuẩn - Khoảng thời gian phát tia: Tối đa 6,3 giây - Chương trình chụp theo vùng cơ thể (bàn điều khiển dạng màng hoặc cảm ứng): 1024 / 20.000 - Ngôn ngữ hỗ trợ trên bảng điều khiển: Tiếng Anh, Pháp, Đức, Ý, Tây Ban Nha, Trung, Nga (các ngôn ngữ khác có thể yêu cầu bổ sung). - Bộ nhận ảnh: Tối đa 5 - Phương thức lựa chọn thông số chụp: Chọn theo kV/AEC, kV/mAs, kV/mA/ms hoặc kV/độ dày (chỉ với bảng điều khiển tiêu chuẩn). - Nguồn cấp phụ cho collimator: Tính năng tiêu chuẩn **2. Bóng đèn phát tia X** - Loại: Loại Anode xoay - Tiêu cự: 1.0 - 2.0	Máy	01	1.838.000.000	1.838.000.000

	- Điện áp vận hành: 40 - 125kV - Độ dung nhiệt Anode: 150kHu - Góc mục tiêu: 16° **3. Bộ chuẩn trực chùm tia (Collimator)** - Nguồn: 1 Phase 24VAC 50/60Hz - Điện áp bóng tương đương: 125kVp - Lọc: 1.2mm Al - Cường độ chiếu sáng: LED: 160lux **4. Trụ đỡ bóng đèn gắn sàn** - Chiều cao: 2.250mm - Chiều dài ray sàn: 3.090mm - Di chuyển theo chiều đứng: 400 - 1.800mm - Di chuyển theo chiều ngang: 2.433mm - Góc quay bóng quanh trụ: ±90° - Góc xoay bóng: ±135° - Di chuyển ra vào: 230mm **5. Giá phổi có Bucky** - Chiều cao: 2.060mm - Di chuyển theo chiều thẳng đứng: 355 - 1.700mm **6. Bàn chụp bệnh nhân 4 chiều** - Tải trọng: 300 kg - Kích thước: 2000 x 800 x 670mm - Di chuyển Ngang: 250mm, Dài: 720mm - Mặt bàn lọc tia: 1.2mm **7. Bộ chuyển đổi X-quang số hoá (DR)** - Model: 17HQ701G-B - Hãng sản xuất: LG ELECTRONICS INC - Xuất xứ: Hàn Quốc *** Thông số kỹ thuật:** - Vật liệu nhấp nháy: CsI - Kích thước điểm ảnh: 140 μm - Ma trận điểm ảnh hoạt động: 3072x3072 pixels - Kích thước hoạt động: 430.08×430.08 mm - MTF @ 0.5lp/mm (Typ.): 84% - Dữ liệu ngõ ra: 16bit - Kích thước tấm nhận ảnh (W x D x H): 460 x 460 x 15.6 mm - Trọng lượng: 3.6 Kg - Phương thức giao tiếp: Có dây hoặc Không dây - Dây cáp có thể tháo rời dễ dàng, kết nối bằng từ tính. - Thời gian 1 chu kỳ: 4,5 giây (Chế độ có dây)/ 5giây (Chế độ không dây) - Thời gian nhận ảnh: 1,5 giây (Chế độ có dây)/ 2.5 giây (Chế độ không dây) - Tự động lưu hình trên tấm : Lên đến 200 hình - Tích hợp chế độ điểm truy cập (Access Point Mode) - Tải trọng tối đa có thể chịu trên toàn bộ bề mặt tấm: 400Kg - Tải trọng tối đa có thể chịu tại một điểm: 200Kg - Giới hạn rơi: 1,5m				

	- Thời gian hoạt động của pin ở chế độ không dây: (Typ.) 300 lần chụp/7.5 giờ (Điều kiện: ngắt quãng 90 giây) - Công nghệ kháng bụi kháng nước IP*68 đảm bảo rằng LG DXD sẽ được bảo vệ hoàn toàn khỏi các vật thể bụi và nước . - Với thân máy siêu bền kết hợp sợi carbon với magiê, LG DXD không chỉ nhẹ mà còn đặc biệt mạnh mẽ. - LG DXD tăng năng suất nhờ xử lý nhanh. Chỉ mất 1,5 giây để có được hình ảnh. - Tấm nhận ảnh độ nhạy cao với công nghệ tự động phát hiện phát tia (AED) cùng 16 bit chuyển đổi A/D (dữ liệu đầu ra) đem đến chất lượng hình ảnh vượt trội để đảm bảo độ tin cậy trong chẩn đoán. - Thay pin mà không cần tắt nguồn (Trong vòng 1 phút có thể tháo pin trong trạng thái tấm nhận vẫn hoạt động bình thường) *** Pin dùng cho mỗi tấm nhận ảnh** - Số lượng: 02 pin - Pin có thể tháo rời - Công suất: 36Wh (7.7V, 4725mAh) - Định mức điện áp: 7.7V - Thời gian sạc : 3 giờ - Thời gian hoạt động: (Typ.) 300 lần chụp / 7.5 giờ (Điều kiện : Ngắt quãng 90 giây) *** Bộ sạc pin** - Ngõ vào: 19V - Ngõ ra: 8.7V - Số lượng khe cắm: 02 - Kích thước (WxDxH): (268.4 x 186.9 x 54.9)mm - Trọng lượng: 0.5 kg - Bộ chuyển đổi AC cho bộ sạc pin: Đầu vào: AC 100-240 V; Đầu ra: 19V/3.42A *** Bộ hộp Control Box dùng để kết nối với tấm nhận ảnh** - Nguồn điện đầu vào: AC100-240V, ~ 50/60 Hz - Nguồn điện đầu ra: DC24V, 2.1A - Dây nguồn AC: 1.5m, màu đen - Kích thước (W × D × H): (125 × 255 × 109.8)mm - Trọng lượng: 1,3 kg **8. Phần mềm xử lý hình ảnh:** *** Công cụ phần Worklist:** + Tìm kiếm và xem thông tin bệnh nhân. + Thêm mới/Chỉnh sửa/Xóa thông tin bệnh nhân. + Chế độ đăng kí cấp cứu. + Hỗ trợ tích hợp với dữ liệu cục bộ và MWL. + Từ chối danh sách + Hàng chờ + Nhập danh sách công việc + Xuất danh sách công việc + Xuất hình ảnh từ danh sách công việc				

	+ Truy vấn và truy xuất dữ liệu + In nhiều hình ảnh *** Công cụ phần Exam:** + Kiểm tra thông tin bằng cách kiểm tra bộ phận chụp từ [Exam Order] + Cài đặt [Bản đồ cơ thể], [tư thế] và [Điều kiện phát tia]. + Hình ảnh thu được thông qua tích hợp với DXD, Bộ phát tia + Xem trước hình ảnh. + Thay đổi hướng ảnh (xoay, lật dọc/ngang) + Tự động điều chỉnh kích thước ROI + Tự động hiệu chuẩn + Lưới phần mềm + Tạm dừng *** Công cụ phần Review:** + Xem ảnh. + Xử lý hậu kỳ cuối cùng của hình ảnh. + Cung cấp thông tin chụp. + Cài đặt hình ảnh trước + Hỗ trợ các công cụ chỉnh sửa hình ảnh: - Phóng to/Thu nhỏ. - Toàn màn hình, Vừa với màn hình. - Xoay, Lật, Phản chiếu. - Cửa sổ / Cấp độ. - Xoay. - Thêm văn bản. - Màn trập. - Đánh dấu. - Âm bản. - Biểu đồ. - Mũi tên, Đường thẳng, Hình vuông, Hình elip, Thước kẻ, Góc. - Xử lý hình ảnh. - Chọn tất cả, Xóa. - Góc Cobb - Tỷ lệ tim – lồng ngực - Tỷ lệ độ sâu ổ cối - Góc nhọn - Xuất hình ảnh (In, CD, USB). - Kết hợp hình ảnh. - Chấp nhận / Từ chối Hình ảnh. - Bố cục (1 x 1, 1x2, 2 x 2, 3 x 3). - Chuyển hình ảnh sang PACS. - Chỉ số phơi nhiễm - Tỉ lệ - Lưới hiển thị - Sao chép hình ảnh				

	- Trình xem thẻ DICOM - Từ chối/chụp lại - Hiệu chuẩn đo lường * **Công cụ phần Setting:** + Cài đặt hệ thống (Phiên bản phần mềm, Quản lý tài khoản, Nhật ký sử dụng, Cài đặt ngôn ngữ) + Cài đặt giao diện (Dicom, Danh sách công việc/Tìm kiếm và Tạo thẻ) + [Ca chụp] (Giao thức chụp, Quy trình thực hiện, Xử lý nâng cao, Cài đặt công cụ hỗ trợ) + [Thiết bị] (DXD, Bộ phát tia, Cài đặt máy in) + [Máy chủ] ([MWL], [PACS], Cài đặt cơ sở dữ liệu cục bộ). * **Các công cụ khác:** + Quản lý tài khoản người dùng, Đăng nhập + Cửa sổ trạng thái máy chủ / PC / DXD + Tệp Hình ảnh, Quản lý Tự động Cơ sở dữ liệu + Hình ảnh dựa trên chuẩn DICOM + Cấu hình và tích hợp máy chủ [PACS] **9. Trạm xử lý hình ảnh:** Mua tại thị trường Việt Nam, cấu hình phần cứng chi tiết: - CPU: Intel i5 thế hệ 12 trở lên - RAM: 8GB trở lên - SSD: 500 GB trở lên - Màn hình: từ 23 inch trở lên **10. Máy in phim khô (Mua tại Việt Nam)** + Model: HYC-4000 + Hãng sản xuất: Weifang Hengcai Digital Photo Material Co., Ltd + Nước sản xuất: Trung Quốc + Năm sản xuất: 2025 trở về sau *** Cấu hình bao gồm:** - Máy chính: 01 máy - Phim thử cỡ 20x25cm: 02 hộp (100 tờ/hộp) - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Tiếng Anh, Tiếng Việt): 01 bộ *** Thông số kỹ thuật:** - Công nghệ in: Công nghệ hình ảnh khô - Độ phân giải: 320dpi - Cấu hình máy tính : Bộ nhớ 8G, Ổ cứng 64GB - Màn hình hiển thị: Màn hình cảm ứng màu 7 inch - Thang xám: 14 bits - Loại phim : RM-HL - Kích cỡ phim: 8x10, 10x12, 11x14, 14x14, 14x17 - Khay phim: 2 khay nạp phim(100 tờ mỗi khay), tất cả đều tương thích với nhiều kích cỡ phim				

	- Phương thức vận chuyển phim: Hút - Khay phim ra: 1 khay - Thời gian cần thiết để in tờ đầu tiên: Dưới 70 giây (14x17), dưới 50 giây (8x10) - Tốc độ in: Bình thường 75 tờ/giờ (14x17), tốc độ cao 100 tờ/giờ (14x17), bình thường 90 tờ/giờ (8x10), tốc độ cao 130 tờ/giờ (8x10) - Giao diện: 10/100 Base-T Ethernet (RJ-45)al - Chế độ tự động điều chỉnh: Tích hợp máy đo mật độ, tự động hiệu chỉnh đường cong nhiệt - Loại phim áp dụng: Phim in nhiệt y tế khô (nền xanh hoặc trong suốt) - Giao thức mạng : Kết nối DICOM 3.0 tiêu chuẩn - An toàn và khả năng kiểm soát: Chip điều khiển SOC do HYC tự phát triển - Kiểm soát hình ảnh: Cấu hình hệ thống máy tính, phần mềm hệ thống chuyên dụng. - Hệ điều hành: Linux - Kích thước (L×W×H): 595×665×597 mm - Nguồn cấp: 100-240V AC 50/60Hz Trọng lượng: 85Kg				
	TỔNG CỘNG: 01 MẶT HÀNG				**1.838.000.000**